TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ THỌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số 86/2017/QĐST-HNGĐ	*Thị xã Phú Thọ, ngày 12 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:74/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Minh T - sinh năm 1985.

Trú tại: Khu 3, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Chị Trần Thị T - sinh năm 1986.

Trú tại: Khu 3, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội thị xã P. Do bà Tống Thị H - Phó giám đốc Phòng giao dịch đại diện theo ủy quyền.

Trụ sở: Phố N, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 60, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị anh Nguyễn Minh T và chị Trần Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Minh T và chị Trần Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Minh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Kim B - sinh ngày 06/4/2007, chị Trần Thị Thanh trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Quỳnh N - sinh ngày 12/01/2011. Anh T, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T, chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Chị Trần Thị T có nghĩa vụ trả cho Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội thị xã P số tiền gốc là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng chẵn) và tiền lãi từ ngày 25/8/2017 theo hồ sơ vay vốn của chị Trần Thị T và anh Nguyễn Minh T ký kết với Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội thị xã P ngày 24/01/2014.

- Về công sức: Không có.

- Về án phí: Anh Nguyễn Minh T tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 03253 ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Minh T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- UBND xã Hà Lộc, thị xã Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thúy